

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025

Thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số điển hình tại các cơ quan nhà nước Thành phố;

Thực hiện Công văn số 3034/SGDĐT-CNTT-KHCN ngày 04/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Thực hiện Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 của UBND quận Long Biên về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá trường đạt mô hình Trường học chuyển đổi số trong các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Thực hiện kế hoạch số 25/KH-PGD&ĐT ngày 20/9/2024 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên v/v thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 – 2025

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường;

Trường Tiểu học Ái Mộ B xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tăng cường quán triệt, nhận thức đầy đủ về chủ trương ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục, tạo nền tảng, khơi gợi sự sáng tạo đột phá để ứng dụng CNTT và chuyển đổi số mạnh mẽ trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Duy trì hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý nhà trường (QLNT) đồng bộ với cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành Giáo dục về giáo dục; các nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc tập trung và các hệ thống thông tin dùng chung khác do Sở GD&ĐT triển khai để hỗ trợ chuyển đổi số trong toàn ngành; hỗ trợ công tác thống kê, báo cáo bảo đảm chính xác, đồng bộ, liên thông.

Quán triệt đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, đa dạng các hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh và các hoạt động chuyên môn khác của ngành, tập trung khai thác kho học liệu dùng chung của toàn ngành.

Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

II. CHỈ TIÊU

100% giáo viên, nhân viên có chữ ký số cá nhân tiến tới quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của nhà trường.

100% học sinh tham gia điểm danh nhận diện khuôn mặt kết nối hệ thống CDSL ngành.

Thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số tự đánh giá theo Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 05/8/2024 và đạt tiêu chí trường học chuyển đổi số.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị nhà trường đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc số eNetViet, nền tảng Office 365,...

Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn và học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức và tham gia các cuộc họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng.

Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại nhà trường theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khai thác, cập nhật thông tin giáo viên, học sinh, Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn> và <http://danhba.hanoi.edu.vn>.

Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến;

khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư; Đẩy mạnh tập huấn giáo viên ứng dụng CNTT; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo quy định.

Thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số trong quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn, tiêu chí quy định tại bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học chuyển đổi số.

Thường xuyên cập nhật dữ liệu, văn bản, thông tin... trên cổng thông tin điện tử của nhà trường theo kế hoạch nhiệm vụ năm học.

Khai thác và sử dụng dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp.

Triển khai điểm danh bằng nhận diện khuôn mặt kết nối hệ thống CDSL ngành (phối hợp với công ty Quảng ích) nhằm quản lý sát sao HS giữa phụ huynh với nhà trường.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường với một số lưu ý triển khai như sau:

+ Chủ động lựa chọn giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập Microsoft Teams – Kết hợp dạy học trực tiếp với dạy học trực tuyến giúp học sinh học chủ động hơn. Quản lý sử dụng PM Microsoft Teams phù hợp với điều kiện của từng khối lớp.

+ Giao chỉ tiêu cho các tổ CM và giáo viên xây dựng học liệu số, mỗi GV có ít nhất 2 sản phẩm/tháng, gồm: *(bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học)* và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường.

+ Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ CBQL và giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, trí tuệ nhân tạo AI, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến. Huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

+ Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

+ Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử của ngành Giáo dục và Đào tạo.

+ Triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ của trường trên nền tảng dùng chung của cả nước.

Xây dựng phát triển hệ thống thư viện số (bao gồm phần mềm quản lý thư viện tích hợp kho học liệu số của nhà trường), chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các nhà trường.

3. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

Rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục của Thành phố.

4. Đảm bảo phát triển hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Rà soát, tham mưu đầu tư mới, mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; phối hợp các đơn vị cung cấp hạ tầng viễn thông nâng cấp đường truyền nhằm đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động dạy, học, kiểm tra đánh giá trực tiếp, trực tuyến.

Sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của nhà trường.

Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân. Đồng thời lồng ghép, giáo dục các nội dung về các quy tắc ứng xử trên môi trường mạng, các quy định về an toàn, an ninh mạng.

Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm thống kê và quản lý trường học trên cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Thông tư Quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của các cấp.

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo trên nền tảng cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, gồm các phân hệ: quản lý tuyển sinh các lớp đầu cấp, quản lý thu phí không dùng tiền mặt; quản lý thư viện điện tử các trường học; kiểm định chất lượng giáo dục;

Quản lý truyền thông giáo dục để mở rộng kết nối, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, ưu tiên các hình thức trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn OTT, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục;

Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT;

Tiếp tục triển khai hệ thống Quản lý học tập, ôn tập và kiểm tra trực tuyến cho học sinh (Hanoi Study)

Triển khai hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố Hà Nội; kênh tương tác iHanoi.

III. GIẢI PHÁP

Triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu, chỉ đạo về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của các cấp.

Đẩy mạnh chuyển đổi số từ những hoạt động đơn giản nhất nhưng phải xuất phát từ lợi ích của học sinh, của tập thể nhằm hoàn thành xuất sắc các mục tiêu, nhiệm vụ năm học.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc triển khai ứng dụng Công nghệ Thông tin và chuyển đổi số, công tác thống kê chất lượng giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện

(Có biểu tiến độ thực hiện kèm theo)

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Ban giám hiệu

- Hiệu trưởng: Phụ trách, chỉ đạo chung, duyệt kế hoạch, kiểm tra tiến độ thực hiện.

- Phó hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch, đôn đốc các cá nhân, bộ phận thực hiện đúng tiến độ.

+ Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT do Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2024 - 2025.

+ Báo cáo Hiệu trưởng kết quả thực hiện của các cá nhân, bộ phận phụ trách.

2.2. Các tổ trưởng chuyên môn và tổ Văn phòng

Căn cứ các nội dung trong Kế hoạch, các tổ chuyên môn và tổ Văn phòng chủ động triển khai tới các thành viên trong tổ thực hiện.

2.3. Giáo viên phụ trách Công nghệ Thông tin

- Thực hiện theo dõi, giám sát kỹ thuật, kỹ năng UDCNTT cũng như các nội dung bồi dưỡng phát triển CNTT cho CB, GV, NV trường.

2.3. Giáo viên và nhân viên khác

- Chủ động thực hiện việc UDCNTT và chuyển đổi số theo hướng dẫn, chỉ đạo của Ban giám hiệu và Tổ trưởng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Ái Mộ B. Đề nghị các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo tổng kết năm học./.

Nơi nhận:

- UBND quận Long Biên;
- Phòng GD&ĐT Long Biên
- Các tổ CM, tổ VP;
- Website của trường;
- Lưu VP../



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Bích Thu

**BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CNTT,
CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số: 39/KH-THAMB ngày 30 tháng 8 năm 2024)

STT	Nội dung công việc	Người Thực hiện	Người phối hợp	Thời gian	Lãnh đạo phụ trách
1	- Chỉ đạo chung công tác quản lý Ban chỉ đạo của nhà trường, phân công nhiệm vụ điều hành hoạt động UDCNTT, kiểm tra đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo.	Đ/c Thu	Đ/c Ánh, Diên	Tháng 9/2024	Đ/c Thu
2	- Quản lý, điều hành trực tiếp, duyệt, kiểm tra hoạt động của Bộ phận phụ trách CNTT, Tổ 1,3,4 và Tổ Bộ Tin học, TA. - Chịu trách nhiệm trực tiếp các chuyên mục, duyệt, kiểm soát nội dung và tiến độ thực hiện kế hoạch CNTT theo khối phụ trách.	Đ/c Ánh	Đ/c Phan Hoà, Ngọc Diệp, Trần Tuyền, Thanh Tâm	Hàng tháng	Đ/c Thu
3	- Quản lý, điều hành trực tiếp, duyệt, kiểm tra hoạt động của Bộ phận phụ trách CNTT, Tổ 2, 5 và Tổ Bộ môn AN, MT, TD - Chịu trách nhiệm trực tiếp các chuyên mục, duyệt, kiểm soát nội dung và tiến độ thực hiện kế hoạch CNTT theo khối phụ trách.	Đ/c Diên	Đ/c Trần Huyền, Nguyễn Huyền Phùng Thị Hồng Nhung	Hàng tháng	Đ/c Thu
4	- Quản lý, theo dõi, giám sát việc UDCNTT của tổ phụ trách đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. - Đề xuất, kiến nghị những nội dung cần bồi dưỡng nâng cao trình độ UDCNTT của GV trong tổ với Ban chỉ đạo.	Các đồng chí Tổ trưởng chuyên môn, Bí thư Chi đoàn	Các đ/c giáo viên, nhân viên	Hàng tháng	Phó HT theo tổ, nhóm, cá nhân phụ trách

	- Thực hiện nhiệm vụ khác liên quan theo sự phân công của Trường ban hoặc Phó ban				
5	- Chịu trách nhiệm trực tiếp toàn hoạt động UDCNTT của trường. Thực hiện theo dõi, giám sát kỹ thuật, kỹ năng UDCNTT cũng như các nội dung bồi dưỡng phát triển CNTT cho CB, GV, NV trường. - Thực hiện nhiệm vụ khác liên quan theo sự phân công của Trường ban hoặc Phó ban.	Đ/c Phường Kim Ngân	Các đồng chí Tổ trưởng chuyên môn, Bí thư Chi đoàn	Hàng tháng	Phó HT

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ BAN CHỈ ĐẠO
ỨNG DỤNG CNTT – CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2024 – 2025
CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ B
(Kèm theo Quyết định số 39/KH-THAMB ngày 30 tháng 8 năm 2024)

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ
1	Hoàng Thị Bích Thu – Hiệu trưởng – Trưởng ban	- Chỉ đạo chung công tác quản lý Ban chỉ đạo của nhà trường, phân công nhiệm vụ điều hành hoạt động UDCNTT, kiểm tra đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo. Thành lập Ban chỉ đạo cấp trường, phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai đổi mới và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học và quản lý nhà trường.
2	Ngô Thị Thu Ánh – Phó hiệu trưởng – Phó ban	- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số của nhà trường; - Xây dựng quy định, quy chế vận hành, sử dụng và khai thác các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung như: trang thông tin điện tử, hệ thống thông tin quản lý giáo dục, hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc... đối với nhà trường. - Quản lý, điều hành trực tiếp, duyệt, kiểm tra hoạt động của Bộ phận phụ trách CNTT, Tổ 1,3,4 và Tổ Bộ môn Tin học, TA. - Chịu trách nhiệm trực tiếp các chuyên mục, duyệt, kiểm soát nội dung và tiến độ thực hiện kế hoạch CNTT theo khối phụ trách. - Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Phòng Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian quy định, cụ thể: + Tháng 4/2025: tự kiểm tra, đánh giá mức độ chuyển đổi số tại đơn vị;

		+ Trước 08/5/2025: nộp hồ sơ, kết quả tự đánh giá chuyển đổi số về phòng GDĐT (đ/c Nguyễn Thị Hải Huệ - chuyên viên phòng nhận)
3	Phùng Thị Hồng Diên – Phó hiệu trưởng – Phó ban	- Quản lý, điều hành trực tiếp, duyệt, kiểm tra hoạt động của Bộ phận phụ trách CNTT, Tổ 2, 5 và Tổ Bộ môn AN, MT, TD. - Chịu trách nhiệm trực tiếp các chuyên mục, duyệt, kiểm soát nội dung và tiến độ thực hiện kế hoạch CNTT theo khối phụ trách.
4	Phan Thị Thanh Hòa - TTCM – Tổ 1 - Ủy viên	- Quản lý, theo dõi, giám sát việc UDCNTT của tổ phụ trách đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. - Đề xuất, kiến nghị những nội dung cần bồi dưỡng nâng cao trình độ UDCNTT của GV trong tổ với Ban chỉ đạo. - Thực hiện nhiệm vụ khác liên quan theo sự phân công của Trưởng ban hoặc Phó ban
5	Trần Thị Thanh Huyền - TTCM – Tổ 2 - Ủy viên	
6	Nguyễn Ngọc Diệp - TTCM – Tổ 3, Ủy viên	
7	Trần Thị Kim Tuyền - TTCM – Tổ 4 - Ủy viên	
8	Nguyễn Thị Thanh Huyền - TTCM – Tổ 5- Ủy viên	
9	Phùng Thị Hồng Nhung – TTCM Tổ Bộ môn - Ủy viên	
10	Nguyễn Thị Hương – TT tổ VP – Ủy viên	
11	Phương Kim Ngân – Phụ trách CNTT - Ủy viên	- Chịu trách nhiệm trực tiếp toàn hoạt động UDCNTT của trường. Thực hiện theo dõi, giám sát kỹ thuật, kỹ năng UDCNTT cũng như các nội dung bồi dưỡng phát triển CNTT cho CB, GV, NV trường. - Thực hiện nhiệm vụ khác liên quan theo sự phân công của Trưởng ban hoặc Phó ban.